

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 8 - 2022
V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn An

Ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn Ch**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 353, ấp Tân Thái, xã A, huyện Ph, tỉnh Bình Dương. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà **Võ Thị Yến O**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 6, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì: Ông Nguyễn Văn Ch và bà Võ Thị Yến O đăng ký kết hôn năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Ph, tỉnh Bình Dương. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, không tổ chức lễ cưới. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại số nhà 353, ấp Tân Thái, xã A, huyện Ph, tỉnh Bình Dương là nhà riêng của ông Ch. Cuộc sống chung hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng

quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Năm 2020, do ông làm ăn thua lỗ nên bà O đã bế con về xã M sinh sống cho đến nay. ông Ch nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể cùng nhau hàn gắn tình cảm để chung sống hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Võ Thị Yến O.

Về con chung: ông Ch xác định có 01 con chung là Nguyễn Võ Trung Th, sinh ngày 21/9/2018. Ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Ông cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: ông Ch xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án không tiến hành hòa giải được vì ông Ch có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt; bà O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Đồng thời, bà O cũng không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ch. Giao con chung là Nguyễn Võ Trung Th, sinh ngày 21/9/2018 cho bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận việc ông Ch tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng. Về tài sản chung, nợ chung không có không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Nguyễn Văn Ch xin ly hôn với bà Võ Thị Yến Oanh có địa chỉ tại thôn 6, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, ông Ch có đơn xin hòa giải và xét xử vắng mặt; bà O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đ có thẩm quyền giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt ông Ch, bà O.

[2] *Về nội dung vụ án:* ông Ch, bà O đăng ký kết hôn năm 2018, tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Ph, tỉnh Bình Dương. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, tuy không tổ chức lễ cưới nhưng quan hệ hôn nhân giữa ông Ch và bà O tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo ông Ch nguyên nhân mâu thuẫn do

bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Đến năm 2020, do ông làm ăn thua lỗ nên bà O đã đưa con về thôn 6, xã M sinh sống, đến nay ông và bà O cũng không trở về chung sống hạnh phúc cùng nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bà O tham gia tố tụng nhưng bà O vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Qua xác minh tại địa phương thì giữa ông Ch và bà O có mâu thuẫn nhưng không rõ là mâu thuẫn gì, ông Ch và bà O cũng không yêu cầu địa phương hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn giữa ông Ch và bà O đã phát sinh và không thể tự giải quyết. Việc bà O vắng mặt không có lý do là tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ trong quá trình tham gia tố tụng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Ch và bà O là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Ch yêu cầu giải quyết ly hôn với bà O là có căn cứ chấp nhận.

- *Về con chung*: ông Ch xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Võ Trung Th, sinh ngày 21/9/2018. ông Ch đồng ý giao con cho bà O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên. ông Ch cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của ông Ch nên cần chấp nhận.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: ông Ch xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét, giải quyết.

[3]*Về án phí*: Ông Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; các Điều 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ch. Ông Nguyễn Văn Ch và bà Võ Thị Yến O được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Giao cho bà Võ Thị Yến O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Võ Trung Th, sinh ngày 21/9/2018 cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Ông Nguyễn Văn Ch cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng cho đến khi con đủ tuổi thành niên. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Quyền thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn Ch phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí ông Ch đã nộp theo biên lai thu số 0000054 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. ông Ch còn phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án, ông Ch, bà O có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- UBND xã A, huyện Ph, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Vân Anh

